KIỂM TRA 15 PHÚT MÔN TOÁN LỚP 9- ĐỀ 02

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN (6,0 điểm)

Câu 1. Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất hai ẩn?

A. $xy - 3 = 0$

B. $0x + 0y = 1$

C. $x^2 + y = 4$

D. $3x - 2y = 5$

Câu 2. Cặp số $(x; y) = (2; 1)$ là nghiệm của hệ phương trình nào sau đây?

A. $\begin{cases} x - y = 3 \\ x + y = 1 \end{cases}$

B. $\begin{cases} x + y = 3 \\ 2x - y = 3 \end{cases}$

C. $\begin{cases} 2x + y = 6 \\ x - y = 0 \end{cases}$

D. $\begin{cases} x + 2y = 5 \\ 2x - y = 1 \end{cases}$

Câu 3. Biểu diễn tập nghiệm của phương trình $2x - y = 3$ trên mặt phẳng tọa độ Oxy là đường thẳng có phương trình:

A. $y = -2x + 3$

B. $y = 2x - 3$

C. $y = 2x + 3$

D. $y = \frac{1}{2}x - 3$

Câu 4. Nghiệm của hệ phương trình $\begin{cases} 3x + y = 7 \\ 2x - y = 3 \end{cases}$ là:

A. $(x; y) = (2; 1)$

B. $(x; y) = (1; 4)$

C. $(x; y) = (3; -2)$

D. $(x; y) = (-1; 10)$

Câu 5. Phương trình tích $(x - 2)(3x + 6) = 0$ có tập nghiệm là:

A. $S = \{-3; 2\}$

B. $S = \{2; 3\}$

C. $S = \{-2; 2\}$

D. $S = \{-2; 3\}$

Câu 6. Điều kiện xác định của phương trình $\frac{2x}{x-3} + \frac{1}{x+1} = 0$ là:

A. $x \neq -1$

LIVEWORKSHEETS

B. $x \neq -3$ và $x \neq 1$

C. $x \neq 3$

D. $x \neq 3$ và $x \neq -1$

Câu 7. Bất phương trình nào sau đây là bất phương trình bậc nhất một ẩn?

A. $\frac{1}{x} + 2 \leq 0$

B. $0x + 3 < 0$

C. $x^2 - 1 \geq 0$

D. $-2x + 5 > 0$

Câu 8. Nghiệm của bất phương trình $-4x + 12 \leq 0$ là:

A. $x \geq -3$

B. $x \leq 3$

C. $x \geq 3$

D. $x \leq -3$

Câu 9. Căn bậc hai số học của 49 bằng:

A. 7

B. -7

C. 7 và -7

D. 49

Câu 10. Biểu thức $\sqrt{4 - 2x}$ xác định khi và chỉ khi:

A. $x \geq 2$

B. $x \leq 2$

C. $x < 2$

D. $x > 2$

Câu 11. Kết quả của phép tính $\sqrt{(2 - \sqrt{5})^2} - \sqrt{5}$ bằng:

A. $2\sqrt{5} - 2$

B. 2

C. -2

D. $-2\sqrt{5}$

Câu 12. Giá trị của biểu thức $\sqrt[3]{64} - \sqrt[3]{-27}$ bằng:

A. -1

B. 1

C. -7

D. 7

LIVEWORKSHEETS

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG - SAI (4,0 điểm)

Câu 1. Cho hệ phương trình $\begin{cases} 2x + y = 5 \\ 3x - 2y = 4 \end{cases}$ (1) **và bất phương trình** $\frac{x+1}{2} - \frac{x-1}{3} > 1$ (2)

Khẳng định	Đúng	Sai
a) Nghiệm của hệ phương trình (1) là cặp số $(x; y) = (2; 1)$.		
b) Giá trị của biểu thức $T = x^2 + y^2 = 5$, trong đó $(x; y)$ là nghiệm của hệ (1).		
c) Biến đổi bất phương trình (2) ta được bất phương trình $x + 5 > 6$.		
d) Số nguyên x nhỏ nhất thỏa mãn bất phương trình (2) là $x = 3$.		

Câu 2. Cho biểu thức $P = (\frac{\sqrt{x}}{\sqrt{x}-1} - \frac{1}{x-\sqrt{x}}) : \frac{\sqrt{x}+1}{\sqrt{x}-1}$

Khẳng định	Đúng	Sai
a) Điều kiện xác định của biểu thức P là $x > 0$ và $x \neq 1$.		
b) Rút gọn biểu thức P ta được $P = \frac{\sqrt{x}-1}{x}$.		
c) Giá trị của biểu thức P tại $x = 4$ là $P = \frac{1}{2}$.		
d) Có một giá trị nguyên của x để biểu thức P nhận giá trị nguyên.		

LIVEWORKSHEETS